TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/DS-ST
Ngày: 22/02/2022
V/v: "tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Bích Khiếm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Màu

2. Ông Hà Văn Châu

Thư ký phiên tòa: Bà Văn Ngọc Hân- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 155/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng N.
Trụ sở tại: Số 02 LH, Phường TC, Quận BĐ, Thành Phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh T (theo văn bản ủy quyền số 1671/GUQ-NHNN$_0$ST-TH, ngày 27/9/2021) (có đơn xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 20B đường THĐ, phường H, thành phố S, tỉnh S.

2. Bị đơn: Ông Lê Minh Q, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã TB, thị trấn TĐ, huyện TĐ, Tỉnh ST.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 01 năm 2021 của nguyên đơn Ngân hàng N và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị Thanh T như sau:

Ngày 15/01/2004 ông Lê Minh Q có vay tại Ngân hàng N tại Hợp đồng tín dụng số 0007/HĐTD, ngày 15/01/2004 với số tiền 20.000.000đ, thời hạn cho vay 60 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng. Mục đích vay sửa chữa nhà, khoản cấp tín dụng không có đảm bảo bằng tài sản.

Tính đến ngày 30/11/2020, ông Lê Minh Q còn nợ Ngân hàng N tổng số tiền là 20.398.053 đồng, trong đó: Dư nợ gốc là: 6.000.000 đồng, số tiền gốc đã thanh toán 14.000.000 đồng, số tiền lãi đã thanh toán 4.755.259 đồng, số nợ lãi phát sinh tính đến ngày 30/11/2020 là 14.398.053 đồng, trong đó (lãi trong hạn là 10.107.474 đồng, lãi quá hạn là 4.290.579 đồng).

Ngân hàng N đã nhiều lần cử cán bộ trực tiếp làm việc để đôn đốc và có văn bản yêu cầu ông Lê Minh Q thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên theo Hợp đồng tín dụng số 0007/HĐTD, ngày 15/01/2004. Tuy nhiên, tính đến nay, ông Lê Minh Q vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N, liên tiếp vi phạm nghĩa vụ đã cam kết, cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị Thanh T yêu cầu ông Lê Minh Q phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ tại Hợp đồng tín dụng số 0007/HĐTD, ngày 15/01/2004 cho Ngân hàng N đại diện nhận với số tiền tính đến ngày 22/02/2022, tổng số tiền là 21.610.353 đồng, trong đó:

- Nợ gốc là: 6.000.000 đồng;

- Nợ lãi phát sinh: 15.610.353 đồng;

Trong đó: lãi trong hạn: 10.915.674 đồng; lãi quá hạn: 4.694.679 đồng.

Đồng thời buộc ông Lê Minh Q phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

- Bị đơn ông Lê Minh Q từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay đều vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến gì.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục tố tụng. Đối với những người tham gia tố tụng thì trước và tại phiên tòa hôm nay chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử, thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục tại phiên tòa. Đối với bị đơn là ông Lê Minh Q đã không chấp hành việc có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung, Vị đại diện Viện kiểm sát nêu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1]. Về thẩm quyền: Ngân hàng N khởi kiện ông Lê Minh Q. Ông Q thường trú tại: Ấp C, xã TB, thị trấn TĐ, huyện TĐ, Tỉnh S nhưng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trường hợp hai bên xảy ra tranh chấp không giải quyết được sẽ khởi kiện nơi có trụ sở của nguyên đơn nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[2]. Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn Lê Minh Qđược cấp tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, vụ án được đưa ra xét xử đến lần thứ hai nhưng bị đơn Lê Minh Q vẫn vắng mặt. Nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án và xét xử vắng mặt bị đơn Lê Minh Q.

Về nội dung:

[3]. Về tính hợp pháp của hợp đồng tín dụng: Hợp đồng tín dụng số 0007/HĐTD, ngày 15/01/2004 Ngân hàng N ủy quyền cho Ngân hàng N ký kết hợp đồng tín dụng với ông Lê Minh Q. Các bên đều có đủ tư cách chủ thể, có đủ năng lực hành vi dân sự nên chủ thể tham gia ký kết hợp đồng là hợp pháp. Hợp đồng được lập thành văn bản các bên đều tự nguyện ký tên, đóng dấu xác nhận nên hình thức hợp đồng hợp pháp. Các đương sự thỏa thuận về toàn bộ các điều khoản trong nội dung hợp đồng, tự nguyện ký kết, không bị lừa dối ép buộc nên nội dung hợp đồng là hợp

pháp.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền vốn là 6.000.000 đồng. Thấy rằng, tại hợp đồng tín dụng số 0007/HĐTD, ngày 15/01/2004 thì phía Ngân hàng N với ông Lê Minh Q thỏa thuận Ngân hàng cho ông Q vay với số tiền 20.000.000 đồng, phương thức vay từng lần, thời hạn cho vay 60 tháng, khoản vay không có đảm bảo bằng tài sản. Theo hợp đồng tín dụng số 0007/HĐTD, ngày 15/01/2004 trên thì ông Lê Minh Q đã nhận số tiền vay 20.000.000 đồng thể hiện qua phụ lục hợp đồng ngày 15/01/2004. Tuy nhiên trong quá trình vay vốn ông Q không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả tiền vốn theo hợp đồng đã ký, ông Qchỉ trả được số tiền gốc là 14.000.000 đồng còn nợ lại tiền gốc là 6.000.000 đồng. Do ông Qvi phạm nghĩa vụ trả vốn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên phía Ngân hàng yêu cầu buộc ông Q phải trả lại toàn bộ số tiền vốn vay còn nợ là có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn là ông Q trả số tiền lãi trong hạn tính từ ngày 06/3/2007 đến ngày 22/02/2022 là 10.915.674 đồng, lãi quá hạn tính từ ngày 16/01/2009 đến ngày 22/02/2022 là 4.694.679 đồng. Thấy rằng, tại Điều 2 của hợp đồng tín dụng số 0007/HĐTD, ngày 15/01/2004 các bên thỏa thuận về lãi suất cho vay là 0,9%/tháng và lãi suất quá hạn bằng 1,35%/tháng. Trong quá trình vay vốn ông Q đã thực hiện nghĩa vụ trả lãi số tiền là 4.755.259 đồng. Như vậy ông Q đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi theo thỏa thuận tại Điều 6 trong hợp đồng tín dụng, nên phía Ngân hàng yêu cầu trả lãi trong hạn từ ngày 06/3/2007 đến ngày 22/02/2022 là 10.915.674 đồng, lãi quá hạn tính từ ngày 16/01/2009 đến ngày 22/02/2022 là 4.694.679 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[6] Đối với yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 22/02/2022 đến khi ông Qtrả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, xét yêu cầu này là phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết cũng như theo quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị đơn ông Lê Minh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án;

- Căn cứ: Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N.

1. Buộc bị đơn ông Lê Minh Q trả cho nguyên đơn Ngân hàng N số tiền gốc vay còn nợ là 6.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 10.915.674 đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 22/02/2022 là 4.694.679 đồng. Tổng cộng cả vốn và lãi là 21.610.353 đồng.

Kể từ ngày 23/02/2022 bị đơn ông Lê Minh Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 0007/HĐTD, ngày 15/01/2004 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Minh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.080.518 đồng.

- Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 580.500 đồng theo biên lai số 0007945 ngày 02/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lý Bích Khiếm